|  |  |
| --- | --- |
| **HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN**  **TỈNH KON TUM** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

**CHƯƠNG TRÌNH**

**KỲ HỌP THỨ 4 HĐND TỈNH KHÓA XII, NHIỆM KỲ 2021** - **2026**

**i. THỨ TƯ, ngày 07/12/2022**

**1. Buổi sáng: Làm việc tại Hội trường *(truyền hình trực tiếp)***

(1) Chào cờ*.*

(2) Thông qua Chương trình kỳ họp*.*

(3) Khai mạc kỳ họp.

(4) UBND tỉnh báo cáo (tóm tắt) tình hình kinh tế - xã hội năm 2022, phương hướng, nhiệm vụ năm 2023 và các nội dung trình kỳ họp.

(5) Tòa án nhân dân tỉnh báo cáo (tóm tắt) kết quả công tác năm 2022 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2023.

(6) Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh báo cáo (tóm tắt) kết quả công tác năm 2022 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2023.

(7) Ban Pháp chế HĐND tỉnh báo cáo về kết quả thẩm tra.

(8) Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND tỉnh báo cáo kết quả thẩm tra.

(9) Ban Văn hóa - Xã hội HĐND tỉnh báo cáo kết quả thẩm tra.

(10) Ban Dân tộc HĐND tỉnh báo cáo kết quả thẩm tra.

(11) Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh thông báo về hoạt động tham gia xây dựng chính quyền; ý kiến, kiến nghị của Nhân dân địa phương.

(12) UBND tỉnh báo cáo (tóm tắt) kết quả giải quyết, trả lời ý kiến, kiến nghị của cử tri.

(13) Thường trực HĐND tỉnh báo cáo giám sát việc giải quyết các kiến nghị của cử tri.

*Ghi chú: Các báo cáo và tờ trình dự thảo nghị quyết còn lại, các đại biểu tự nghiên cứu, tham gia ý kiến tại kỳ họp.*

**2. Buổi chiều: Thảo luận ở Tổ**

**- Tổ 1, thảo luận tại Hội trường trụ sở HĐND tỉnh**: Gồm 14 đại biểu HĐND tỉnh thuộc Tổ đại biểu Thành phố Kon Tum (9), Đăk Tô (5).

**- Tổ 2, thảo luận tại Phòng họp số 01 trụ sở HĐND tỉnh**: Gồm 13 đại biểu HĐND tỉnh thuộc Tổ đại biểu Kon Plông (4), Kon Rẫy (4), Sa Thầy (5).

**- Tổ 3, thảo luận tại Phòng họp số 02 trụ sở HĐND tỉnh**: Gồm 12 đại biểu HĐND tỉnh thuộc Tổ đại biểu Đăk Glei (5), Ngọc Hồi (5), Ia H’Drai (2).

**- Tổ 4, thảo luận tại Phòng họp số 03 trụ sở HĐND tỉnh**: Gồm 11 đại biểu HĐND tỉnh thuộc Tổ đại biểu Đăk Hà (7), Tu Mơ Rông (4).

**II. Thứ năm, ngày 08/12/2022: Làm việc tại Hội trường *(truyền hình trực tiếp)***

**1. Buổi sáng**

***- Từ 08 giờ 00 đến 09 giờ 30:*** Đại biểu tiếp tục thảo luận.

***- Từ 09 giờ 30 đến 11 giờ 00:*** UBND tỉnh báo cáo tiếp thu, giải trình những vấn đề còn có ý kiến khác nhau qua thảo luận tại tổ và Hội trường; biểu quyết những vấn đề còn có ý kiến khác nhau (nếu có).

**2. Buổi chiều**

- Chất vấn và trả lời chất vấn.

- Xin ý kiến HĐND tỉnh về việc ra Nghị quyết của HĐND tỉnh về chất vấn và trả lời chất vấn.

**III. BUỔI SÁNG Thứ SÁU, ngày 09/12/2022: Làm việc tại Hội trường *(truyền hình trực tiếp)***

- Công tác nhân sự:

+ Miễn nhiệm và bầu bổ sung Ủy viên UBND tỉnh nhiệm kỳ 2021-2026.

+ Miễn nhiệm và bầu bổ sung Hội thẩm nhân dân nhiệm kỳ 2021-2026.

*(có Chương trình điều hành riêng)*

- Thông qua các Nghị quyết của kỳ họp.

- Bế mạc kỳ họp.

- Chào cờ.

**Thời gian làm việc của kỳ họp:**

Buổi sáng: Từ 08 giờ 00 đến 11 giờ 00

Buổi chiều: Từ 14 giờ 00 đến 17 giờ 00

**CÁC NỘI DUNG**

**TRÌNH KỲ HỌP THỨ 4 HĐND TỈNH KHÓA XII,**

**NHIỆM KỲ 2021** - **2026**

**I. CÁC BÁO CÁO, DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT TRÌNH TẠI KỲ HỌP**

**1. Nội dung của Thường trực HĐND tỉnh trình**

1.1. Báo cáo tình hình công tác năm 2022 và chương trình công tác năm 2023 của Thường trực HĐND tỉnh.

1.2. Báo cáo tổng hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri trước Kỳ họp thứ 4 HĐND tỉnh.

1.3. Báo cáo giám sát việc giải quyết các kiến nghị của cử tri gửi đến Kỳ họp thứ 3 HĐND tỉnh.

1.4. Tờ trình dự thảo Nghị quyết về kinh phí hoạt động của HĐND tỉnh năm 2023.

1.5. Tờ trình dự thảo Nghị quyết về kế hoạch tổ chức các kỳ họp thường lệ trong năm 2023.

1.6. Tờ trình dự thảo Nghị quyết về thành lập Đoàn giám sát các chuyên đề của HĐND tỉnh năm 2023.

1.7. Tờ trình dự thảo Nghị quyết ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng nhân dân tỉnh Khóa XII, nhiệm kỳ 2021-2026.

1.8. Báo cáo kết quả giám sát chuyên đề của Thường trực HĐND tỉnh trong 6 tháng cuối năm 2022.

**2. Nội dung các Ban của HĐND tỉnh trình**

2.1. Báo cáo công tác năm 2022 và chương trình công tác năm 2023 của các Ban của HĐND tỉnh.

2.2. Báo cáo thẩm tra các nội dung UBND tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh; Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh và Cục Thi hành án dân sự tỉnh trình tại kỳ họp.

2.3. Báo cáo kết quả giám sát chuyên đề của các Ban của HĐND tỉnh trong 6 tháng cuối năm 2022.

**3. Nội dung UBND tỉnh trình**

3.1. Báo cáo công tác năm 2022 và nhiệm vụ năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

3.2. Báo cáo tình hình kinh tế - xã hội năm 2022 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2023.

3.3. Báo cáo thực hiện thu, chi ngân sách nhà nước năm 2022 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2023.

3.4. Báo cáo công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm 2022 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2023.

3.5. Báo cáo thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2022 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2023.

3.6. Báo cáo công tác phòng, chống tội phạm và vi phạm pháp luật năm 2022 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2023.

3.7. Báo cáo công tác tiếp công dân, việc giải quyết khiếu nại, tố cáo năm 2022 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2023.

3.8. Báo cáo kết quả giải quyết, trả lời ý kiến, kiến nghị của cử tri gửi đến trước và sau Kỳ họp thứ 3 HĐND tỉnh.

3.9. Báo cáo quyết toán ngân sách địa phương năm 2021.

3.10. Báo cáo tình hình thực hiện chính sách, pháp luật an toàn, vệ sinh lao động trên địa bàn tỉnh năm 2022 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2023.

3.11. Báo cáo công tác bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh năm 2022 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2023.

3.12. Báo cáo tình hình quản lý, sử dụng tài sản công trên địa bàn tỉnh năm 2022.

3.13. Báo cáo Tài chính nhà nước năm 2021 tỉnh Kon Tum.

3.14. Báo cáo tình hình thực hiện kế hoạch tài chính năm 2022 và kế hoạch tài chính năm 2023 các quỹ ngoài ngân sách địa phương.

3.15. Báo cáo về kế hoạch Tài chính - Ngân sách nhà nước 03 năm (2023 - 2025).

3.16. Báo cáo kết quả thực hiện quyền trẻ em, giải quyết các vấn đề về trẻ em năm 2022 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2023.

3.17. Báo cáo kết quả thực hiện “Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi năm 2022”.

3.18. Báo cáo kết quả thực hiện “Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới năm 2022”.

3.19. Báo cáo kết quả thực hiện “Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững năm 2022”.

3.20. Báo cáo tiếp thu, giải trình những vấn đề còn có ý kiến khác nhau qua thẩm tra của các Ban của HĐND tỉnh.

3.21. Báo cáo kết quả thực hiện Nghị quyết số 49/NQ-HĐND ngày 12/7/2022 của HĐND tỉnh về chất vấn và trả lời chất vấn tại Kỳ họp thứ 3 HĐND tỉnh.

3.22. Báo cáo kết quả thực hiện Thông báo số 43/TB-TTHĐND ngày 26/8/2022 của Thường trực HĐND tỉnh về kết luận phiên giải trình.

3.23. Tờ trình dự thảo Nghị quyết về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2023.

3.24. Tờ trình dự thảo Nghị quyết về việc phê chuẩn quyết toán ngân sách địa phương và phân bổ kết dư ngân sách tỉnh năm 2021.

3.25. Tờ trình dự thảo Nghị quyết về dự toán ngân sách địa phương và phương án phân bổ dự toán ngân sách tỉnh năm 2023.

3.26. Tờ trình dự thảo Nghị quyết về kế hoạch vay, trả nợ công năm 2023.

3.27. Tờ trình dự thảo Nghị quyết về kế hoạch đầu tư công năm 2023.

3.28. Tờ trình dự thảo Nghị quyết quy định điều kiện về diện tích nhà ở tối thiểu để đăng ký thường trú tại chỗ ở hợp pháp do thuê, mượn, ở nhờ trên địa bàn tỉnh Kon Tum.

3.29. Tờ trình dự thảo Nghị quyết quy định địa bàn hạch toán số thu ngân sách nhà nước từ nguồn thu thuế giá trị gia tăng khấu trừ công trình xây dựng cơ bản bằng nguồn vốn ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Kon Tum.

3.30. Tờ trình dự thảo Nghị quyết quy định mức chi bảo đảm cho công tác thỏa thuận quốc tế trên địa bàn tỉnh Kon Tum.

3.31. Tờ trình dự thảo Nghị quyết sửa đổi Điều 2 Nghị quyết số 24/2019/NQ-HĐND ngày 18 tháng 7 năm 2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định mức quà tặng chúc thọ, mừng thọ người cao tuổi trên địa bàn tỉnh Kon Tum*.*

3.32. Tờ trình dự thảo Nghị quyết quy định mức phân bổ kinh phí đảm bảo cho công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật và hoàn thiện hệ thống pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân các cấp trên địa bàn tỉnh Kon Tum.

3.33. Tờ trình dự thảo Nghị quyết sửa đổi, bổ sung Phụ lục 02 ban hành kèm theo Nghị quyết số 73/2020/NQ-HĐND ngày 14 tháng 12 năm 2020 Quy định mức chi hỗ trợ, mức tặng quà cho các đối tượng trên địa bàn tỉnh Kon Tum.

3.34. Tờ trình dự thảo Nghị quyết về việc bãi bỏ các Nghị quyết về Chương trình phát triển nhà ở tỉnh Kon Tum giai đoạn 2012 - 2020 và định hướng đến năm 2030 do Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành.

3.35. Tờ trình dự thảo Nghị quyết về Chương trình phát triển nhà ở tỉnh Kon Tum giai đoạn 2021 - 2030.

3.36. Tờ trình dự thảo Nghị quyết thông qua danh mục các dự án cần thu hồi đất năm 2023 trên địa bàn tỉnh Kon Tum.

3.37. Tờ trình dự thảo Nghị quyết về chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ vào mục đích khác trên địa bàn tỉnh Kon Tum.

3.38. Tờ trình dự thảo Nghị quyết quy định khu vực thuộc nội thành của thành phố, thị trấn, khu dân cư không được phép chăn nuôi, quy định vùng nuôi chim yến và chính sách hỗ trợ khi di dời cơ sở chăn nuôi ra khỏi khu vực không được phép chăn nuôi trên địa bàn tỉnh Kon Tum.

3.39. Tờ trình dự thảo Nghị quyết về giao kế hoạch thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia năm 2023 trên địa bàn tỉnh Kon Tum.

3.40. Tờ trình dự thảo Nghị quyết về giá sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi thuộc thẩm quyền quản lý của tỉnh Kon Tum năm 2022.

3.41. Tờ trình dự thảo Nghị quyết về tỷ lệ số lượng dự án đầu tư xây dựng thực hiện theo cơ chế đặc thù thuộc các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Kon Tum.

3.42. Tờ trình dự thảo Nghị quyết Quy định mức hỗ trợ từ nguồn kinh phí sự nghiệp ngân sách trung ương để thực hiện một số nội dung, công việc thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh Kon Tum.

3.43. Tờ trình dự thảo Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định ban hành kèm theo Nghị quyết số 60/2022/NQ-HĐND ngày 29 tháng 8 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh về Quy định nội dung hỗ trợ, mẫu hồ sơ, trình tự, thủ tục lựa chọn dự án, kế hoạch, phương án sản xuất, lựa chọn đơn vị đặt hàng trong thực hiện các hoạt động hỗ trợ phát triển sản xuất thuộc các Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Kon Tum giai đoạn 2021 - 2025.

3.44. Tờ trình dự thảo Nghị quyết quy định về các mức hỗ trợ, mức chi cho tiểu dự án Giảm nghèo về thông tin của dự án Truyền thông và giảm nghèo về thông tin và mức hỗ trợ nhà ở cho hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn các huyện nghèo thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh Kon Tum.

3.45. Tờ trình dự thảo Nghị quyết về điều chỉnh chủ trương đầu tư và bổ sung kế hoạch vốn trong Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 nguồn vốn cân đối ngân sách địa phương của Dự án Hỗ trợ phát triển khu vực biên giới - Tiểu Dự án tỉnh Kon Tum.

3.46. Tờ trình dự thảo Nghị quyết về điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án Sửa chữa nâng cấp Đập Đăk Cấm, thành phố Kon Tum.

3.47. Tờ trình dự thảo Nghị quyết về điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án do Văn phòng Tỉnh ủy quản lý dự án.

3.48. Tờ trình dự thảo Nghị quyết về điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án Kè chống sạt lở bờ suối Đăk Ter, huyện Tu Mơ Rông, tỉnh Kon Tum.

3.49. Tờ trình dự thảo Nghị quyết về việc điều chỉnh chủ trương đầu tư Tiểu dự án bồi thường, hỗ trợ giải phóng mặt bằng xây dựng doanh trại các đơn vị thuộc Sư đoàn 10 tại xã Hòa Bình, thành phố Kon Tum.

3.50. Tờ trình dự thảo Nghị quyết miễn nhiệm Ủy viên Ủy ban nhân dân tỉnh nhiệm kỳ 2021-2026.

3.51. Tờ trình dự thảo Nghị quyết bầu Ủy viên Ủy ban nhân dân tỉnh nhiệm kỳ 2021-2026.

**4. Tòa án nhân dân tỉnh trình**

4.1. Báo cáo công tác năm 2022 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2023 của Tòa án nhân dân tỉnh.

4.2. Báo cáo tiếp thu, giải trình những vấn đề còn có ý kiến khác nhau qua thẩm tra của Ban HĐND tỉnh.

**5. Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh trình**

5.1. Báo cáo công tác năm 2022 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2023 của Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh.

5.2. Báo cáo tiếp thu, giải trình những vấn đề còn có ý kiến khác nhau qua thẩm tra của Ban HĐND tỉnh.

**6. Cục thi hành án dân sự tỉnh trình**

6.1. Báo cáo công tác năm 2022 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2023 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh.

6.2. Báo cáo tiếp thu, giải trình những vấn đề còn có ý kiến khác nhau qua thẩm tra của Ban HĐND tỉnh.

**7. Hội thẩm nhân dân của Tòa án nhân dân tỉnh trình**

Báo cáo tình hình hoạt động năm 2022 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2023 của Hội thẩm nhân dân của Tòa án nhân dân tỉnh.

**8. Uỷ ban MTTQ Việt Nam tỉnh chuẩn bị**

8.1. Thông báo về hoạt động của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tham gia xây dựng chính quyền; ý kiến, kiến nghị của Nhân dân địa phương.

8.2. Tờ trình dự thảo Nghị quyết miễn nhiệm Hội thẩm nhân dân nhiệm kỳ 2021-2026.

8.3. Tờ trình dự thảo Nghị quyết về xác nhận kết quả bầu Hội thẩm nhân dân nhiệm kỳ 2021-2026.

**9. Đoàn giám sát chuyên đề của HĐND tỉnh**

Báo cáo, dự thảo Nghị quyết về kết quả giám sát tình hình triển khai thực hiện Nghị quyết số 67/2019/NQ-HĐND ngày 30/12/2019 của HĐND tỉnh về thông qua Đề án cho vay tiêu dùng từ nguồn vốn ngân sách địa phương ủy thác sang Ngân hàng Chính sách xã hội, góp phần ngăn chặn, đẩy lùi hoạt động “tín dụng đen” trên địa bàn tỉnh Kon Tum.

**10. Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh chuẩn bị**

Báo cáo kết quả Kỳ họp thứ 4 Quốc hội Khóa XV.

**11. Chất vấn và trả lời chất vấn**